

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14A/2024/HS-ST

Ngày 01 - 02 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Đăng Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Sâm**

Ông **Lê Đăng Thiện**

- Thư ký phiên tòa: **Lê Văn Hân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Xuân Long** - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17 /2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024;

Đối với bị cáo: **Trần Ngọc L**, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1987 tại: **xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa**; Giới tính: Nam;

Nơi ĐKKHKT : **Số nhà C, ngõ A, đường L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.**

Nơi ở hiện nay: **Số nhà C, đường T, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.**

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông **Trần Ngọc L1** và bà **Lê Thị V**; Vợ **Lê Thị N** (đã ly hôn); có 02 con.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2023 đến ngày 20/10/2023 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh **Lê Tất M** - Sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Lê Minh S - Sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Lê Bá T - Sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

4. Anh Nguyễn Doãn C - Sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

5. Chị Phạm Thị V1 - Sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

6. Chị Lê Thị N - Sinh năm 1987

Địa chỉ: : Số nhà C, ngõ A, đường L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

7. Anh Phạm Đình T1 - Sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

8. Anh Lê Sỹ L2 - Sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Trung Thôn 1, xã Bắc Lương, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

9. Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 12 tháng 7 năm 2023, Trần Ngọc L đến quán C2 ở thôn H, xã T, huyện T thăm con gái đang ở cùng mẹ là chị Lê Thị N. L gặp Lê Tất M (sinh năm 1987; trú tại thôn D, xã T, huyện T) đang ngồi nói chuyện với chị N trong quán. Do ghen tuông nên L và chị N xảy ra cãi cọ rồi L bỏ về thành phố T. Sau khi liên lạc với anh M không được, đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày L một mình điều khiển xe ô tô biển số 36A- 566.35 quay trở lại quán cà phê gặp chị N và yêu cầu chị N gọi điện thoại cho anh M. Khi anh M nghe điện thoại thì L, M thách thức và hẹn gặp nhau ở Quảng trường nhân dân huyện T để nói chuyện rồi L lên xe rời quán cà phê.

Lúc này, Lê Tất M vừa đá bóng ở gần khu vực Quảng trường xong rồi cùng với Lê Minh S (sinh năm 1993; trú tại thôn C, xã T, huyện T) và Lê Bá T (sinh năm 1987; trú tại khu phố Đ, thị trấn T) đi sang quán nước khu vực vỉa hè Quảng trường ngồi uống nước. Lúc sau, M nói với S và T: “Tôi có bạn, anh em sang bàn khác ngồi” nên S và T sang bàn khác ngồi. Một lúc sau thì có Nguyễn Doãn C

(sinh năm 1996; trú tại khu phố A, thị trấn T, huyện T) đến bàn của S và T ngồi uống nước cùng.

Khoảng 05 phút sau, Trần Ngọc L lái xe ô tô đến và ngồi đối diện với Lê Tất M. Trong lúc nói chuyện, L yêu cầu anh M không được liên lạc và gặp chị N nữa. Anh M không đồng ý nên L tức giận quay ra xe ô tô mở hộp để đồ lấy 01 (một) khẩu súng nhãn hiệu Drulov madein Czechoslovakia 13406 kéo khóa nòng nạp đạn, rồi cởi áo phong đang mặc quần phủ bên ngoài súng và quay lại bàn uống nước.

Thấy L cởi áo quần vào một bên tay, anh S nghi có chuyện nên sang bàn Lê Tất M ngồi. L quay lại ngồi phía đối diện anh M nhưng cả hai đều hướng mặt ra phía đường, nòng súng L cầm hướng về phía anh M. L nói với anh M: “Thế mày có đáp ứng yêu cầu của tao không?” thì anh M trả lời: “Tao không làm được” rồi cả hai đứng lên. L hướng nòng súng lên trời chéch về phía anh M và siết cò khiến súng nổ làm nhiều người đang có mặt tại đó (có cả người già và trẻ em) hoảng sợ bỏ chạy. Lê Minh S tiến lại phía sau L và dùng hai tay ôm giữ L. Mãi chử tục và nói “Mày dám bắn tao à” rồi dùng tay phải đâm vào mặt L. Lê Doãn C1 thì cầm 01 (một) cái điều cày chạy đến đập một cái vào bả vai phải của L. L vùng vằng thì bị anh S quật ngã xuống nền vỉa hè còn C1 tước súng từ tay L và đặt lên bàn uống nước. Mãi, S, C1 và những người đang có mặt gần đó chạy lại khống chế L và bàn giao L cho Công an huyện T.

Kiểm tra xe ô tô biển số 36A-566.35 phát hiện tại ghế trước bên phải 01 (một) khẩu súng nhãn hiệu Benelli 828 bên trong buồng đạn có 02 viên đạn màu xanh và 01 hộp đựng súng bằng nhựa màu xám; 01 túi giả da bên trong có 05 viên đạn (đạn dài 5,7cm); 02 ống giảm thanh của súng bằng kim loại hình trụ tròn màu đen ; 01 hộp bên trong chứa 43 viên đạn (phần đáy có ký hiệu chữ E). Ngoài ra còn phát hiện và thu giữ 01 vỏ đạn bằng kim loại (phần đáy có ký hiệu chữ E) cạnh vị trí khẩu súng DruLov; 01 (một) ống điều hút thuốc Lào (bằng nhựa) tại góc cây bên cạnh xe hàng của quán bán nước

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của L thu giữ: 11 vỏ đạn phần đầu là vỏ nhựa màu xanh, trong rỗng, phần đuôi là kim loại màu vàng in dòng chữ “FIOCCHI12ITALY12”; 01 cây lau nòng súng cán nhựa màu đen dài 9,5cm, thân bằng kim loại màu trắng dài 71cm, đầu quần bông; 01 cây dao bằng kim loại mũi nhọn dài 60cm

Tại bản kết luận giám định số 2672/KL-KTHS ngày 20/7/2023 của phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- 01 (một) khẩu súng ngắn có số ký hiệu “Drulov madein Czechoslovakia 13406” gửi giám định là loại súng ngắn bắn đạn nổ, thuộc danh mục vũ khí thể thao – không phải vũ khí quân dụng. Hiện tại khẩu súng này còn bắn được và nếu bắn đàn vào cơ thể người sẽ gây sát thương.

- 43 (bốn mươi ba) viên đạn có ký hiệu “E” và 01 (một) vỏ đạn có ký hiệu có ký hiệu “E” gửi đi giám định là đạn và vỏ đạn của loại đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5mm – không phải vũ khí quân dụng.

- 01 (một) khẩu súng Benelli 828U BS018784T16 là súng hai nòng bắn loại đạn ghém (đạn ria) cỡ 12, thuộc loại có tính năng tác dụng tương tự như súng săn – không phải vũ khí quân dụng. Hiện tại khẩu súng này còn sử dụng bắn được.

- 07 (bảy) viên đạn và 11 (mười một) vỏ đạn gửi giám định là đạn và vỏ đạn của của loại đạn ghém cỡ 12, loại đạn này có tính năng tác dụng tương tự như đạn súng săn – không phải vũ khí quân dụng

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho **Trần Ngọc L** 01 (một) xe ô tô hãng Peugeot biển số 36A – 566.35 và 01 con dao nhọn bằng kim loại do không liên quan đến hành vi phạm tội

- Đối với 01 (một) khẩu súng Benelli, 01 (một) túi giả da bên trong có 05 viên đạn dài 5,7cm (02 -viên màu hồng và 03 viên màu xanh); 01 (một) hộp nhựa màu xám dùng đựng súng, bên ngoài có chữ Benelli; 07 (bảy) viên đạn và 11 vỏ đạn cỡ 12mm; 01 (một) cây lau nòng súng cán bằng nhựa, thân bằng kim loại không liên quan đến hành vi phạm tội của **L** nên Cơ quan điều tra đã chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) khẩu súng ngắn nhãn hiệu DruLov madein Czechoslovakia 13046; thu giữ 43 (bốn mươi ba) viên đạn (Cơ quan điều tra đã sử dụng để giám định 23 viên) phần đáy có kí hiệu “E”; 01 (một) vỏ đạn phần đáy có kí hiệu “E”; 02 (hai) ống giảm thanh dùng cho súng; 01 điều cày bằng ống nứa (**Lê Doãn C1** dùng để đánh **Trần Ngọc L**) hiện đang được bảo quản theo quy định của pháp luật

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSTX ngày 08/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân đã truy tố bị cáo **Trần Ngọc L** về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo **Trần Ngọc L** thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận giám định.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử,

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Trần Ngọc L** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 318; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Ngọc L** từ 26 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 52 đến 60 tháng.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 01 (một) khẩu súng ngắn nhãn hiệu DruLov madein Czechoslovakia 13046; 20 (hai mươi) viên đạn phần đáy có kí hiệu “E”;

01 (một) vỏ đạn phần đáy có kí hiệu “E”; 02 ống giảm thanh dùng cho súng; 01 điều cày bằng ống nứa hiện đang được quản lý theo quy định pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ mức hình phạt, được hưởng mức án thấp nhất để sớm về hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản làm việc, Biên bản khám xét, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn ghen tuông với vợ cũ là chị **Lê Thị N** và nghi ngờ anh **Lê Tất M** có quan hệ tình cảm với chị **N** nên khoảng 20 giờ 15 phút ngày 12 tháng 7 năm 2023, **Trần Ngọc L** mang theo 01 khẩu súng nhãn hiệu “DruLov made in Czechoslovakia 13406” và hẹn gặp **Lê Tất M** ở Quảng trường nhân dân **huyện T** **tại thị trấn T**. **L** yêu cầu **M** chấm dứt việc gặp gỡ chị **N** nhưng không được đáp ứng nên **L** đã dùng súng bắn chỉ thiên lên trời gây tiếng nổ lớn để uy hiếp anh **M** thì bị người dân đang có mặt tại đó không chế, tước súng, giao nộp người và súng cho **Công an huyện T**. Thời điểm xảy ra vụ việc có rất đông người dân đang tập trung vui chơi, chứng kiến sự việc đã hoảng sợ bỏ chạy.

Bị cáo **Trần Ngọc L** có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức được hành vi dùng súng bắn chỉ thiên lên trời gây tiếng nổ lớn để gây uy hiếp anh **M**, tại thời điểm xảy ra vụ việc có rất người dân đang tụ tập vui chơi, chứng kiến hoảng sợ, gây ảnh hưởng đến trật tự nơi công cộng là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo **Trần Ngọc L** là nguy hiểm cho xã hội. Theo bản kết luận giám định số 2672/KL-KTHS ngày 20/7/2023 của **phòng K Công an tỉnh T** kết luận: khẩu súng và số đạn thu giữ là loại đạn ghém cỡ 12, thuộc loại có tính năng tác dụng tương tự như súng săn - không phải vũ khí quân dụng. Bị cáo đã sử dụng để bắn chỉ thiên với mục

đích doạ nạt anh **Lê Tất M**. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự nơi công cộng, gây nhiều ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự; làm ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của đất nước; gây bức xúc trong nhân dân. Do vậy, việc đưa vụ án ra xét xử và xử lý nghiêm minh là rất cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo; cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm; tuyên truyền ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân. Đồng thời cũng là bài học đối với những ai đang có ý định thực hiện các hành vi liên quan việc dùng súng đã bị Nhà nước nghiêm cấm.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Trần Ngọc L** có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, trong giai đoạn chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử, Bị cáo đã tự nguyện giao nộp 01 quả lựu đạn do bị cáo nhặt được cho **công an phường L**; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, vì vậy xét không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được tại ngoại tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 01 (một) khẩu súng ngắn nhãn hiệu DruLov madein Czechoslovakia 13046; 20 (hai mươi) viên đạn phần đáy có kí hiệu “E”; 01 (một) vỏ đạn phần đáy có kí hiệu “E”; 02 ống giảm thanh dùng cho súng; 01 điều cày bằng ống nứa hiện đang được quản lý theo quy định pháp luật.

Về vật chứng có liên quan: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho **Trần Ngọc L** 01 (một) xe ô tô hãng Peugeot biển số 36A – 566.35 và 01 con dao nhọn bằng kim loại do không liên quan đến hành vi phạm tội là phù hợp. Đối với 01 (một) khẩu súng Benelli, 01 (một) túi giả da bên trong có 05 viên đạn dài 5,7cm (02 -viên màu hồng và 03 viên màu xanh); 01 (một) hộp nhựa màu xám dùng đựng súng, bên ngoài có chữ Benelli; 07 (bảy) viên đạn và 11 vỏ đạn cỡ 12mm; 01 (một) cây lau nòng súng cán bằng nhựa, thân bằng kim loại không liên quan đến hành vi phạm tội của **L** nên Cơ quan điều tra đã chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; Khoản 1,2 Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Ngọc L** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”,
- Xử phạt bị cáo **Trần Ngọc L** 30 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Trần Ngọc L** cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố thanh H, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 01 (một) khẩu súng ngắn nhãn hiệu DruLov made in Czechoslovakia 13046; 20 (hai mươi) viên đạn phần đáy có kí hiệu “E”; 01 (một) vỏ đạn phần đáy có kí hiệu “E”; 02 ống giảm thanh dùng cho súng; 01 điều cày bằng ống nửa hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 35 ngày 17/01/2024.

3. Về án phí: Bị cáo **Trần Ngọc L** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lê Đăng Tuấn**